TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HSST
Ngày: 04/04/2023**.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Bùi Thanh Hải.

Bà: Đao Thị Loan - Bí thư đoàn thanh niên - Nơi công tác: Huyện đoàn huyện Mường Tè

- Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 04 năm 2023, tại phòng xét xử trụ sở tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TL-ST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2023 và thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 07/TB-HSST, ngày 27/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường T, đối với bị cáo.

- **Pờ Gió T:** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/06/2004; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKHKTT: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Pờ Là X, sinh năm 1969 và con bà Lỳ Xé P, sinh năm 1970; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị tạm giữ từ ngày 06/06/2022 đến ngày 15/06/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Đến ngày xét xử là ngày 09/03/2023, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng, có dấu hiệu bỏ trốn. Ngày 23/03/2023 bị bắt tạm giam theo quyết định của Tòa án nhân dân huyện Mường T. Hiện tại đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C, từ ngày 23/03/2023 cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Pờ Gió T*: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Pờ Gió T*: Ông Pờ Là Xạ, sinh năm 1969 - Trú tại: Bản Là S, xã Thu L huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Lỳ Hà H, sinh năm 1996 - Trú tại: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 06/06/2022, Pờ Gió T điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1 - 055.10 của anh Lỳ Hà H đi từ bản Là S, xã Thu L đến bản Nậm P, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C, khi đến bản Nậm P, T gặp 01 người đàn ông lạ mặt giới thiệu tên Vàng Lý X và nhờ X mua hộ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong là mảnh nilon màu xanh với giá 1.400.000 đồng, T cất giấu gói Heroine vào trong ống khung sườn bên trái của xe mô tô rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày khi T về đến khu vực bản Gò K, xã Thu L, huyện Mường T thì gặp tổ công tác Công an huyện Mường T và Công an xã Mường T đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang, tổ công tác lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 61/KLGĐ, ngày 07/06/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: chất bột khô, màu trắng thu giữ của Pờ Gió T có khối lượng là 2,88 gam;

Tại kết luận giám định số: 516/GĐ-KTHS ngày 14/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: Mẫu chất bột khô, màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-MT ngày 05 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Pờ Gió T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Pờ Gió T về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Pờ Gió T từ: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Pờ Gió T, do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,22 gam Heroine; 01 (một) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu xanh; Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ví giả da màu nâu đen và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm.

+. Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - đan, biển kiểm soát 25M1 - 055.10. Trong quá trình điều tra đã xác định chiếc xe máy này là tài sản

thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lỳ Hà H, Hà H không biết việc bị cáo T sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 10/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C đã trả lại chiếc xe mô tô này cho Lỳ Hà H, anh H đã nhận lại được tài sản, không có ý kiến gì, nên không xem xét.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút, ngày 06/06/2022, tại khu vực bản Gò K, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Pờ Gió T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói Heroine có khối lượng là 2,88 gam để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T và Công an xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là hoàn toàn đúng

người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo Pờ Gió T luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Thu L, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Pờ Gió T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, là người sử dụng chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng , xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhận, thức pháp luật còn hạn chế, không có nghề nghiệp, thu nhập, sinh sống ở xã Thu L, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Pờ Gió T.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,22 gam Heroine; 01 (một) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) ví giả da màu nâu đen và 01 tờ tiền

Việt Nam mệnh giá 200.000 VNĐ, có mã ký hiệu: CB 19784902. Cho bị cáo Pờ Gió T - Địa chỉ: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Đây là vật chứng thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Pờ Gió T, không liên quan đến tội phạm, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ - đan, biển kiểm soát 25M1 - 055.10. Trong quá trình điều tra đã xác định chiếc xe máy này là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lỳ Hà H, Hà H không biết việc T sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 10/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C đã trả lại chiếc xe mô tô này cho Lỳ Hà H, anh H đã nhận lại được tài sản, không có ý kiến gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Thu L, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Pờ Gió T đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa: Về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử lý vật chứng; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo là có căn cứ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khác với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, thời điểm khi bị cáo phạm tội là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nhận, thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Thu L, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị chưa đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Sau khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa.

- Đối với đề nghị của kiểm sát viên về việc bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, khác với đề nghị của người bào chữa xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Thu L, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Sau khi nghị án Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa

miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là có căn cứ theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Đối với người thanh niên giới thiệu tên Vàng Lỳ X đã mua hộ Heroine với giá 1.400.000 đồng cho bị cáo Pờ Gió T. Qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của những người này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Lỳ Hà H: Là người đã cho Pờ Gió T mượn xe mô tô, quá trình điều tra xác định Lỳ Hà H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C không xử lý trách nhiệm hình sự đối với H, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không tuy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Pờ Gió T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; Điều 90; Điều 91; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Gió T: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ kể từ ngày 06/06/2022 đến ngày 15/06/2022. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 23/03/2023.

- Áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Pờ Gió T.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2,22 gam Heroine; 01 (một) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

+. Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 (một) ví giả da màu nâu đen và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 VNĐ, có mã ký hiệu: CB 19784902. Cho bị cáo Pờ Gió T - Địa chỉ: Bản Là S, xã Thu L, huyện Mường T, tỉnh Lai C.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Pờ gió T.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Pờ Gió T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người ĐDHP của bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải